

Số: 519 /TTg-PL

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026

V/v tháo gỡ khó khăn, vướng mắc
trong tổ chức thực hiện Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật năm 2025

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN

Giờ: C

Ngày: 18.15.2026

Kính gửi: Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
Đồng kính gửi: Các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ (để chỉ đạo).

Về đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Văn bản số 1577/UBTVQH15-PLTP ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thực hiện nghiêm túc, hiệu quả những nhiệm vụ sau đây:

1. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng, tiến độ xây dựng hồ sơ chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật; tổ chức lấy ý kiến, tham vấn chính sách đầy đủ các cơ quan, tổ chức liên quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các chuyên gia, nhà khoa học. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

a) Chủ động rà soát, đánh giá tác động thực chất, khách quan đối với từng chính sách, đặc biệt là các chính sách mới phát sinh trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý dự án luật; khắc phục tình trạng đánh giá hình thức, đối phó.

b) Về đề xuất điều chỉnh Chương trình lập pháp hằng năm: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ nghiên cứu, rà soát kỹ, bảo đảm nội dung và bố cục Tờ trình đề xuất theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, nội dung trong Tờ trình cần bảo đảm rõ ràng, thống nhất, phù hợp với tính chất, phạm vi điều chỉnh và kết quả nghiên cứu thực tế của từng dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết. Thời gian trình các đề xuất điều chỉnh Chương trình lập pháp bảo đảm phù hợp với thời gian tổ chức các Phiên họp Chính phủ; việc trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần bảo đảm tập trung, thống nhất, tạo thuận lợi cho các cơ quan của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quá trình xem xét, cho ý kiến.

c) Về áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Việc “ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất” chỉ áp dụng để giải quyết vấn đề thực sự cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn đối với trường hợp xây dựng luật, nghị quyết có hồ sơ được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội sau thời hạn 45 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội.

d) Về áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn: Chỉ áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 50 hoặc khoản 2 Điều 26 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó lưu ý “vấn đề cấp bách” quy định tại khoản 2 Điều 26 và “trường hợp cấp bách” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 của Luật được hiểu là trường hợp cần phải ban hành ngay văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời thể chế hóa chủ trương mới của Đảng, yêu cầu, chỉ đạo mới của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đó đã được cơ quan có thẩm quyền của Đảng đồng ý.

Hồ sơ dự án, dự thảo xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn phải được gửi đến các cơ quan của Quốc hội để thẩm tra chậm nhất là 07 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

đ) Về việc nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết: Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo mời đại diện Thường trực cơ quan chủ trì thẩm tra, các cơ quan có liên quan tham gia cuộc họp nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết; các cơ quan phải cử đại diện có thẩm quyền tham gia các cuộc họp và tham gia xuyên suốt quá trình để bảo đảm việc tiếp thu, chỉnh lý được liền mạch, thống nhất.

Các ý kiến của đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan thẩm tra cần được nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ, thấu đáo. Trường hợp còn có ý kiến khác nhau thì phải nêu rõ trong báo cáo của Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết.

Đối với các dự án luật, nghị quyết có nội dung khó, phức tạp, nhạy cảm hoặc còn nhiều ý kiến khác nhau, các bộ phải chủ động thực hiện truyền thông chính sách rộng rãi, giải trình rõ ràng, thuyết phục các điểm mới để tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

e) Về việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đối với việc tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện dự án luật, nghị quyết: Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tham mưu xây dựng văn bản để Chính phủ báo cáo, xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về những vấn đề quan trọng, vấn đề lớn còn ý kiến khác nhau. Trường hợp dự án được xây dựng, ban hành theo thủ tục thông thường, chậm nhất 07 ngày trước ngày Quốc hội biểu quyết thông qua, hồ sơ dự án luật, nghị quyết phải được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan thẩm tra để cho ý kiến đối với việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết.

Hồ sơ dự án luật, nghị quyết Chính phủ trình Quốc hội để biểu quyết thông qua gồm: (i) Báo cáo của Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết; (ii) Dự thảo luật, nghị quyết đã được tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện; (iii) Tài liệu khác (nếu có).

g) Về việc rà soát văn bản trước khi Quốc hội thông qua: Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện nghiêm quy định tại điểm b, c khoản 7 Điều 40 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Điều 21 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP

ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025; gửi dự thảo luật, nghị quyết đến Bộ Tư pháp để thực hiện rà soát về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản chậm nhất là 07 ngày trước ngày Quốc hội biểu quyết thông qua.

Bộ Tư pháp có trách nhiệm mời Thường trực cơ quan chủ trì thẩm tra, Thường trực Ủy ban Pháp luật và Tư pháp, Văn phòng Quốc hội (nếu có nội dung cần hợp nhất) tham gia cuộc họp; Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo phải cử Lãnh đạo Bộ phụ trách dự án luật, nghị quyết trực tiếp tham gia cuộc họp để bảo đảm đủ thẩm quyền trong việc trao đổi, thống nhất, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo luật, nghị quyết.

h) Về rà soát văn bản sau khi được thông qua: Lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo, đại diện Bộ Tư pháp có trách nhiệm tham gia rà soát luật, nghị quyết sau khi được Quốc hội thông qua theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ đôn đốc, kiên quyết tham mưu Thủ tướng Chính phủ trả lại hồ sơ hoặc không đưa vào Chương trình Phiên họp Chính phủ đối với các dự án không bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Văn bản số 1577/UBTVQH15-PLTP ngày 06 tháng 4 năm 2026.

Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổng kết việc thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện các khó khăn, vướng mắc trong công tác xây dựng pháp luật để đề xuất sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTgCP, PTTgCP,
TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2). 15

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Tiến Châu